

## Đề xuất chính sách khuyến khích doanh nghiệp thành lập Quỹ phát triển KH&CN

TS Đào Quang Thủy

Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN  
Bộ KH&CN

Khuyến khích doanh nghiệp thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) là một chủ trương đúng đắn, vừa giúp các doanh nghiệp quan tâm đầu tư đổi mới công nghệ, vừa giúp xã hội hóa hoạt động KH&CN để dành nguồn ngân sách cho những vấn đề KH&CN trọng điểm của đất nước. Tuy nhiên cho đến nay, số lượng Quỹ phát triển KH&CN được doanh nghiệp thành lập còn rất ít ỏi. Điều đó cho thấy, bên cạnh các văn bản hướng dẫn đã có, còn cần thêm những chính sách khuyến khích phù hợp.

“Câu chuyện” Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Quỹ) đã được đề cập từ năm 2007 với các văn bản hướng dẫn về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ như: Quyết định số 36/2007/QĐ-BTC ngày 16/5/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển KH&CN của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp; Thông tư số 15/2011/TT-BTC ngày 9/2/2011 và Thông tư số 105/2012/TT-BTC ngày 25/6/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thành lập, tổ chức, hoạt động và sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp. Mới đây nhất là Thông tư số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ngày 28/12/2016 của liên Bộ KH&CN, Tài chính về hướng dẫn nội dung chi và quản lý Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp. Về cơ bản, các văn bản pháp lý này đã tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp thành lập và sử dụng Quỹ. Tuy nhiên, số lượng Quỹ được thành lập đến nay vẫn còn rất khiêm tốn. Tính đến cuối năm 2015, Sở KH&CN TP Hồ Chí

Minh cho biết mới có 98 doanh nghiệp báo cáo thành lập Quỹ. Con số này ở Hà Nội là 45 và Bà Rịa - Vũng Tàu là 7. Điều đó cho thấy, cần phải có thêm các chính sách khuyến khích phù hợp để các doanh nghiệp quan tâm thành lập Quỹ.

Trên cơ sở rà soát các luật, nghị định, thông tư có quy định liên quan đến Quỹ; tiếp cận các công trình nghiên cứu, báo cáo về Quỹ; tiếp thu kiến nghị của các doanh nghiệp đang hoạt động Quỹ như Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Viễn thông quân đội... và căn cứ vào thực trạng doanh nghiệp của Việt Nam với 95% là doanh nghiệp nhỏ và vừa, chúng tôi đề xuất một số định hướng để khuyến khích doanh nghiệp thành lập Quỹ như sau:

**Thứ nhất**, ưu đãi tín dụng cho doanh nghiệp thành lập và sử dụng Quỹ. Cụ thể:

- Được Quỹ phát triển KH&CN của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cho vay tối đa 70% tổng mức đầu tư của đề tài, dự án KH&CN với lãi suất bằng lãi suất

cho vay tín dụng đầu tư của Nhà nước hoặc không lấy lãi. Trong trường hợp doanh nghiệp thành lập Quỹ không có tài sản bảo đảm để vay vốn, cơ quan quản lý Quỹ trên cơ sở đánh giá tính cấp thiết và khả thi của đề tài, dự án để quyết định việc cho vay.

- Được Ngân hàng phát triển Việt Nam bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng thương mại để thực hiện các dự án đầu tư về KH&CN của doanh nghiệp. Quy trình thực hiện bảo lãnh vay vốn đối với doanh nghiệp trích lập Quỹ áp dụng theo quy định của pháp luật về bảo lãnh vay vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Để được hưởng vay vốn ưu đãi, doanh nghiệp thành lập Quỹ phải đảm bảo có khả năng huy động ít nhất 30% kinh phí thực hiện đề tài, dự án KH&CN. Kinh phí này được sử dụng từ Quỹ của doanh nghiệp.

**Thứ hai**, hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng Quỹ thực hiện các hoạt động KH&CN. Cụ thể:

- Được ưu tiên trong tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện các

nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước nếu sử dụng Quỹ có hiệu quả sau 3 năm thành lập.

- Được Quỹ phát triển KH&CN quốc gia, Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ phát triển KH&CN của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ưu tiên xem xét tài trợ, hỗ trợ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, các hoạt động hỗ trợ phát triển KH&CN của doanh nghiệp và các hoạt động nhằm thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của doanh nghiệp. Nguyên tắc ưu tiên thể hiện ở việc cộng thêm điểm khi đánh giá hồ sơ đề xuất của doanh nghiệp trích lập Quỹ.

**Thứ ba**, cho phép các doanh nghiệp được liên kết các Quỹ để tăng cường nguồn vốn đầu tư thực hiện các hoạt động KH&CN. Phần lớn các doanh nghiệp Việt Nam là doanh nghiệp nhỏ và vừa, mặc dù số lượng doanh nghiệp rất đông, nhưng doanh thu và năng suất lao động thấp, chi phí hoạt động ngày càng cao, lợi nhuận trước thuế của mỗi doanh nghiệp là không nhiều. Vì vậy, kể cả khi các doanh nghiệp trích tối đa tỷ lệ mà Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp cho phép là 10% thu nhập chịu thuế để đầu tư cho hoạt động phát triển KH&CN của doanh nghiệp thì giá trị của khoản đầu tư này cũng rất nhỏ, không đủ để đổi mới công nghệ.

Theo quy định của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP, nếu các doanh nghiệp đã trích lập Quỹ mà không tiêu hết thì có thể nộp về Quỹ phát triển KH&CN của bộ, ngành, địa phương (bắt buộc áp dụng đối với các doanh nghiệp nhà nước). Tuy nhiên, trên thực tế nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp ngoài nhà

nước không muốn nộp về Quỹ phát triển KH&CN của bộ, ngành, địa phương do chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm, quyền hạn của các Quỹ phát triển KH&CN của Nhà nước trong việc quản lý nguồn quỹ điều chuyển này và trách nhiệm hỗ trợ lại đối với những doanh nghiệp đã điều chuyển về. Bên cạnh đó, Nhà nước đang có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp liên kết hình thành các cụm, chuỗi giá trị trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Việc liên kết này đòi hỏi các doanh nghiệp phải cùng đầu tư để nâng cao trình độ KH&CN đảm bảo đáp ứng yêu cầu về năng lực quản lý, sản xuất theo chuỗi giá trị. Việc cho phép liên kết các Quỹ phát triển KH&CN của các doanh nghiệp sẽ giúp tăng nguồn vốn để tập trung cho các dự án đầu tư lớn và tạo nguồn tài chính cho việc đổi mới công nghệ và nghiên cứu khoa học.

**Thứ tư**, doanh nghiệp thành lập Quỹ được ủy thác hoặc nhận ủy thác vốn từ các Quỹ phát triển KH&CN của các doanh nghiệp khác để thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, các hoạt động hỗ trợ phát triển KH&CN theo nội dung hợp đồng ủy thác phù hợp với Quy chế hoạt động KH&CN của doanh nghiệp.

**Thứ năm**, hỗ trợ giao quyền nhằm khuyến khích doanh nghiệp thành lập Quỹ. Cụ thể như:

- Ưu tiên giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước cho doanh nghiệp thành lập Quỹ. Đối với các kết quả KH&CN hình thành một phần từ nguồn ngân sách nhà nước, một phần từ Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp thì doanh nghiệp được ưu tiên giao quyền sử dụng kết quả KH&CN. Khi các doanh nghiệp sử dụng Quỹ phát

triển KH&CN để góp vốn cùng thực hiện nhiệm vụ KH&CN với Nhà nước, doanh nghiệp cũng đồng thời là chủ sở hữu hợp pháp đối với phần giá trị kết quả KH&CN theo tỷ lệ vốn góp. Theo quy định pháp luật hiện hành, tổ chức chủ trì là đơn vị được giao quyền sở hữu kết quả KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước, tổ chức khác chỉ được quyền đề nghị giao quyền sử dụng đối với phần kết quả KH&CN thuộc sở hữu nhà nước.

- Ưu tiên về hưởng toàn bộ lợi nhuận khi thương mại hóa kết quả KH&CN sau khi được giao quyền. Để khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng các kết quả nghiên cứu, cũng như hỗ trợ thêm một phần kinh phí cho doanh nghiệp tăng cường đầu tư cho KH&CN, Nhà nước nên ưu đãi cho doanh nghiệp trích lập Quỹ được giữ lại phần lợi nhuận sau thuế (đối với phần phải trích nộp về ngân sách nhà nước) khi thương mại hóa kết quả KH&CN để làm tăng quy mô Quỹ. Hơn nữa, doanh nghiệp cũng đã phải thực hiện nghĩa vụ đóng thuế cho Nhà nước đối với thu nhập chịu thuế từ việc thương mại hóa kết quả KH&CN.

**Thứ sáu**, hỗ trợ doanh nghiệp thành lập Quỹ trong việc đánh giá, thẩm định và công nhận kết quả KH&CN. Cụ thể như:

- Doanh nghiệp thành lập Quỹ được miễn phí thực hiện các hoạt động: Đánh giá, thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước do các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về KH&CN thực hiện.

- Đối với những sản phẩm, hàng hóa hình thành từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của doanh nghiệp trích lập Quỹ mà chưa có tiêu chuẩn,

quy chuẩn kỹ thuật điều chỉnh, các cơ quan quản lý nhà nước về KH&CN có thẩm quyền đánh giá, thẩm định và công nhận để cho phép sử dụng và thương mại hóa.

- Doanh nghiệp trích và sử dụng Quỹ sẽ được hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao các kết quả KH&CN.

**Thứ bảy,** hỗ trợ doanh nghiệp thành lập Quỹ khi thương mại hóa sản phẩm công nghệ hình thành từ kết quả KH&CN. Cụ thể:

- Được các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ ưu tiên xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN trong trường hợp sản phẩm thuộc danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 mà chưa có quy chuẩn kỹ thuật tương đương.

Doanh nghiệp gửi đề nghị xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bằng văn bản đến bộ/cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ kèm theo dự án xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia để xem xét, tổng hợp. Nội dung đề nghị kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và dự án xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia theo mẫu quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Được ưu tiên giao thực hiện dự án thuộc Chương trình phát triển thị trường KH&CN và các chương trình phù hợp khác nhằm thương mại hóa các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ của doanh nghiệp.

- Được hỗ trợ kinh phí khi tham gia các chợ công nghệ và thiết bị, trình diễn kết nối cung - cầu công nghệ, hội thảo, triển lãm giới thiệu kết quả KH&CN do các cơ quan, đơn vị có chức năng phát triển thị trường KH&CN tổ chức ở trong và ngoài nước.

**Thứ tám,** hỗ trợ doanh nghiệp sử dụng Quỹ phát triển KH&CN thực hiện các hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN. Cụ thể như:

- Doanh nghiệp trích lập Quỹ được Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, Quỹ phát triển KH&CN của bộ, ngành, địa phương ưu tiên tài trợ để thực hiện ươm tạo công nghệ, sản xuất thử nghiệm sản phẩm mới và cho vay ưu đãi, hỗ trợ lãi suất vay hoặc bảo lãnh vốn vay để thực hiện hoạt động ươm tạo và phát triển doanh nghiệp KH&CN.

- Doanh nghiệp trích lập Quỹ được sử dụng Quỹ để đầu tư cho hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN, hoặc liên kết với cơ sở ươm tạo khác để thực hiện các hoạt động ươm tạo này.

\*  
\* \*

Các ưu đãi, hỗ trợ mà đề xuất nêu ra là phù hợp với quy định của các Luật: Đầu tư, Đầu thầu, Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, KH&CN 2013 và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Đồng thời phù hợp với cơ sở thực tiễn và chủ trương phát triển kinh tế - xã hội cũng như các định hướng ưu tiên trong Chiến lược phát triển KH&CN Việt Nam giai đoạn 2011-2020. Trước khi xây dựng các đề xuất này, chúng tôi cũng đã tham khảo ý kiến của nhiều doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các hoạt động KH&CN. Về khía cạnh ngân sách, các đề xuất về hỗ trợ tài chính (tín dụng, hỗ trợ kinh phí thực hiện các hoạt động KH&CN, ưu tiên tham gia các chương trình quốc gia về phát triển KH&CN...) không phải là các quy định mới mà dựa vào những ưu đãi, hỗ trợ đã được pháp luật quy định đối

với hoạt động KH&CN, chỉ tạo thuận lợi về thủ tục, điều kiện thực hiện. Kinh phí lấy từ ngân sách sự nghiệp KH&CN hàng năm.

Trong giai đoạn hiện nay, việc khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động KH&CN là quan trọng và cần thiết. Đặc biệt, việc hình thành Quỹ tại các doanh nghiệp là một chính sách hết sức ý nghĩa đối với quá trình đổi mới KH&CN ở Việt Nam. Nếu như có nhiều doanh nghiệp ở Việt Nam thành lập Quỹ sẽ tạo ra một nguồn kinh phí rất lớn đầu tư cho KH&CN. Từ đó, giúp xã hội hoá hoạt động KH&CN, hỗ trợ tích cực quá trình đổi mới công nghệ tại các doanh nghiệp. Kinh phí từ ngân sách nhà nước đầu tư cho KH&CN sẽ chỉ tập trung vào những vấn đề lớn, trọng điểm, thực sự tạo ra những sức bật, đòn bẩy cho nền kinh tế. Vì vậy, mong rằng trong thời gian tới, các chính sách khuyến khích này sẽ được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật bởi cấp có thẩm quyền. ✍

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị định 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN.
2. Thông tư 12/2016/TTLT-BKH&CN-BTC ngày 28/12/2016 về hướng dẫn nội dung chỉ và quản lý Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp.
3. Nguyễn Thị Vân Anh, Lê Vũ Toàn (2013), "Bàn về một số vấn đề liên quan đến trích lập và sử dụng nguồn vốn Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp", *Tạp chí KH&CN Việt Nam*, 18(661), pp.33-37.
4. Các báo cáo tình hình trích lập Quỹ phát triển KH&CN trong doanh nghiệp của TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.